

Bản án số: 332/2023/HS-PT

Ngày 31 - 8 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thành;

*Các Thẩm phán:* Ông Vũ Thế Phương;

Bà Nguyễn Thị Lệ Trang.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:**  
Ông Phạm Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 251/2023/TLPT-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo Võ Vũ L; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 90/2023/HS-ST ngày 09-5-2023 của Tòa án nhân dân huyện T.

**- Bị cáo có kháng cáo:** Võ Vũ L, sinh năm 1993 tại Cà Mau; Căn cước công dân số: 0960930056XX; nơi đăng ký thường trú: Khóm Q, thị trấn C, huyện P, tỉnh Cà Mau; nơi ở hiện nay (nhà trọ, không đăng ký tạm trú): Tổ O, khu phố T, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Bé B (đã chết) và bà Nguyễn Thị G; có vợ tên Nguyễn Huyền Tr và có 01 con sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 147/2023/LCĐKNCT ngày 14-8-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, vụ án còn có người khác tham gia tố tụng không có kháng cáo và bản án không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

### *1. Nội dung chính:*

Vào khoảng 10 giờ ngày 31/12/2021, Võ Vũ L (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô biển số 78H7 - 61XX, kéo theo rơ moóc tự chế, chở cá đi bán dạo lưu thông trên đường ĐT 76X, theo hướng huyện V đi Quốc lộ 1A. Khi đi đến Km 03 đường ĐT 76X thuộc ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; ngay lúc này, cùng chiều lưu thông xe bị cáo L điều khiển, xe mô tô biển số 60Z2 - 39XX do ông Nguyễn Hoàng B (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển, chở phía sau ông Nguyễn Kim G vừa chuyển hướng qua đường (từ làn đường phía bên trái qua làn đường phía bên phải); L phát hiện việc chuyển hướng xe phía trước nhưng do không giữ được khoảng cách an toàn và không làm chủ được tốc độ, đã để tay lái phía trước đầu xe mô tô do L điều khiển va chạm vào phía sau xe mô tô do ông B điều khiển, làm xe mô tô biển số 60Z2 - 39XX cùng với ông B và ông G ngã xuống đường; còn xe mô tô biển số 78H7 - 61XX kéo theo rơ moóc tự chế do L điều khiển tiếp tục trượt qua phải, tiến về phía trước và va chạm vào phía sau xe mô tô biển số 60F1 - 220.XX do anh Dương Thanh H điều khiển, đang dừng ở lề đường để mua đồ.

Sau khi tai nạn xảy ra, ông Nguyễn Kim G được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Th; đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, ông G tử vong. Ông B và anh H bị thương tích nhẹ; 02 xe mô tô biển số 60Z2 - 39XX và 60F1 - 220.XX bị hư hỏng nhẹ.

Đối với mô tô biển số 78H7 - 61XX bị cáo Võ Vũ L điều khiển, xe này, bị cáo trình bày mua ở bãi phế liệu, không rõ nguồn gốc; Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T tạm giữ, xác minh và xử lý sau.

### *2. Giám định - Hiện trường:*

1/ Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 2596/KL-KTHS ngày 22/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Kim G như sau:

“- Dấu hiệu chính: Bên ngoài xây sát bầm tím da vùng đầu; xây sát da vùng bả vai, xây sát da thắt lưng mông; xây sát da vùng tay - chân. Tụ máu dưới da đầu, nứt xương hộp sọ. Kết quả CT-Scanner: Tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải, xuất huyết dưới nhện lan tỏa hai bán cầu.

- Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não nứt xương hộp sọ, tụ máu dưới màng cứng, xuất huyết dưới nhện lan tỏa”.

2/ Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và ghi nhận dấu vết như sau:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng có trải nhựa tốt, đường rộng 11 m, chia hai chiều xe chạy bằng vạch sơn đứt quãng ở tim đường; hai làn ngoài cùng rộng 02 m, hai làn trong cùng rộng 3,5 m. Tầm nhìn chạy xe không bị hạn chế, xung quanh là khu vực dân cư. Chọn trụ đèn chiếu sáng số 41/25 hướng huyện V đi Quốc lộ A làm điểm mốc. Chọn mép đường bên phải hướng huyện Vĩnh Cửu đi Quốc lộ A làm mép đường chuẩn.

- Vị trí xe mô tô biển số 60F1 - 220.XX: Sau tai nạn giao thông xe ngã nghiêng bên phải và nằm ngoài lề đường phải. Đầu xe hướng đi Quốc lộ A. Tâm trục bánh trước xe cách mép đường chuẩn là 0,4 m; Tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 0,2 m.

- Vị trí xe mô tô biển số 78H7 - 61XX kéo theo móc tự chế: Sau tai nạn giao thông xe ngã nghiêng bên phải trên mặt đường, đầu xe chéch ra tim đường hướng Quốc lộ 1A. Tâm trục bánh trước xe cách mép đường chuẩn là 1,5 m; Tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 0,5 m. Phần móc tự chế có 02 bánh sau, phần đầu được gắn lên yên xe mô tô biển số 78H7 - 61XX. Tâm trục bánh bên phải của móc tự chế cách mép đường chuẩn là 0,3 m.

- Vị trí xe mô tô biển số 60Z2 - 39XX: Sau tai nạn giao thông xe ngã nghiêng bên trái và nằm ngoài lề đường phải. Đầu xe chéch vào lề phải hướng đi Quốc lộ 1A. Tâm trục bánh trước xe cách tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 60F1 - 220.XX là 6,2 m, cách mép đường chuẩn là 1,5 m. Tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 1,1 m.

- Vị trí dấu vết cày xe mô tô 78H7 - 61XX sau tai nạn: Dấu vết cày xuất hiện trên mặt đường dài 10,7 m, hướng huyện V đi Quốc lộ A gồm tổ hợp nhiều vết cày nhỏ. Đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 1,3 m.

- Vị trí dấu vết cày xe mô tô 60Z2 - 39XX sau tai nạn: Dấu vết cày dài 3,1 m xuất hiện trên mặt đường và phần lề đường (lề đường làm bằng bê

tông). Đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 0,6 m, cách đầu vết cày xe mô tô 78H7 - 61XX là 1,1 m.

3/ Tại Bản kết luận giám định số: 273/KLGD-PC09 ngày 10/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận dấu vết va chạm giữa các phương tiện trong vụ tai nạn giao thông như sau:

- Dấu vết nứt vỡ, gãy rời về chấn bunn sau và biển số, nứt vỡ ốp đèn đuôi và dính chất màu xanh của xe mô tô biển số 60Z2 - 39XX có chiều hướng từ sau ra trước hình thành do quá trình va chạm với các chi tiết ở đầu xe: Lốp xe, về chấn bunn cùng mặt nạ của xe mô tô biển số 78H7 - 61XX khi hai xe va chạm trong trạng thái cùng chiều lưu thông.

- Hệ thống dấu vết nứt vỡ, trượt xước, biến dạng tại các chi tiết phía sau bên trái: Về chấn bunn và biển số, giảm sóc sau cùng ốp sườn của xe mô tô biển số 60F1 - 220.XX chiều hướng từ sau ra trước, từ trái qua phải; hình thành do quá trình va chạm với cạnh trước bên phải rơ móc của xe mô tô biển số 78H7 - 61XX.

- Hệ thống dấu vết trượt xước, mài mòn tại các chi tiết còn lại trên 03 xe mô tô biển số 78H7 - 61XX, xe mô tô biển số 60Z2 - 39XX và xe mô tô biển số 60F1 - 220.XX hình thành do quá trình va chạm với mặt đường khi xe ngã.

- Không đủ cơ sở kết luận ngoài va chạm với nhau thì 03 xe mô tô biển số 78H7 - 61XX, xe mô tô biển số 60Z2 - 39XX và xe mô tô biển số 60F1 - 220.XX còn va chạm với phương tiện nào khác.

- Căn cứ vào dấu vết, vật chứng và hồ sơ vụ tai nạn gửi giám định: không xác định được vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 78H7 - 61XX và xe mô tô biển số 60Z2 - 39XX trên mặt đường; vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 78H7 - 61XX và xe mô tô biển số 60F1 - 220.XX là tại làn đường sát lề phải theo hướng V đi Quốc lộ A.

4/ Tại Bản kết luận giám định số: 2618/KL-KTHS ngày 16/5/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an kết luận dấu vết va chạm giữa các phương tiện trong vụ tai nạn giao thông như sau:

“1. Xe mô tô biển số 78H7 - 61XX kéo rơ móc tự chế có va chạm với xe mô tô biển số 60Z2 - 39XX và xe mô tô biển số 60F1 - 220.XX; xe mô tô biển số 60Z2 - 39XX và xe mô tô biển số 60F1 - 220.XX không va chạm với nhau.

2. Dấu vết trượt xước, gãy các chi tiết phía trước xe mô tô biển số 78H7 - 61XX (cung trước chắn bùn, phía dưới mặt nạ) có chiều từ trước về sau phù hợp dấu vết trượt xước, gãy vỡ bám chất màu xanh mặt ngoài các chi tiết phía sau xe mô tô biển số 60Z2 - 39XX (cung chắn bùn bánh sau, biển số, ốp cụm đèn hậu) có chiều từ sau về trước. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.

3. Dấu vết trượt xước, biến dạng phía trước bên phải rơ moóc tự chế có chiều từ trước về sau phù hợp dấu vết trượt xước, gãy vỡ biến dạng các chi tiết phía sau bên trái xe mô tô biển số 60F1 - 220.XX (cung chắn bùn bánh sau, biển số, ốp thân xe và giảm xóc) có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.

4. Khi va chạm xe mô tô biển số 78H7 - 61XX kéo rơ moóc tự chế và xe mô tô biển số 60Z2 - 39XX chuyển động cùng chiều trên đường 76X, hướng từ V đi Quốc lộ A; xe mô tô biển số 60F1 - 220.XX có hướng chuyển động cùng chiều”.

### *3. Về dân sự:*

Sau khi sự việc xảy ra, Võ Vũ L đã bồi thường cho đại diện gia đình bị hại số tiền 95.000.000 đồng (chín mươi lăm triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại đã nhận tiền và tự nguyện làm đơn bãi nại, cam kết không thắc mắc, khiếu nại gì về phần dân sự của vụ án.

### *4. Quyết định của cấp sơ thẩm:*

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 90/2023/HS-ST ngày 09-5-2023 của Tòa án nhân dân huyện T, đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Võ Vũ L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

### *5. Kháng cáo:*

Trong thời hạn luật định, bị cáo Võ Vũ L kháng cáo, đề nghị giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

*6. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:*

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Võ Vũ L theo tội danh và điều luật bản án sơ thẩm đã nêu là có căn cứ, đúng người và đúng tội; đồng thời, quyết định hình phạt của cấp sơ thẩm là phù hợp với hành vi phạm tội. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Võ Vũ L cung cấp thêm tình tiết mới; do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và quyết định theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

#### **[1] Về tội danh:**

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Vũ L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu; hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 12 của Luật Giao thông đường bộ, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Võ Vũ L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

#### **[2] Về kháng cáo:**

2.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

2.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cấp sơ thẩm: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại làm đơn bãi nại; bị cáo có nhân thân tốt. Áp dụng quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại cấp phúc thẩm: Bị cáo Võ Vũ L trình bày và cung cấp tài liệu, thể hiện bị cáo là cháu (gọi bằng cậu) của 02 liệt sỹ Lê Văn K và Lê Văn H. Bị cáo là lao động chính, phải chăm sóc, nuôi dưỡng vợ, con nhỏ và mẹ già ốm nặng. Áp dụng cho bị cáo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

#### **2.3. Về hình phạt:**

Cùng với tình tiết giảm nhẹ mới tại cấp phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo Võ Vũ L có hoàn cảnh khó khăn, vì mưu sinh nên điều khiển phương tiện nêu trên đi bán cá dạo; ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có khả năng tự cải tạo; việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là quá nghiêm khắc và không cần thiết. Bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 và Nghị

quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách theo quy định, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Võ Vũ L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Chấp nhận một phần quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1, 2 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Vũ L;

Sửa một phần về hình phạt do khách quan, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 90/2023/HS-ST ngày 09-5-2023 của Tòa án nhân dân huyện T.

#### **1. Tội danh và hình phạt:**

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt bị cáo Võ Vũ L 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 31-8-2023.

- Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Giao bị cáo Võ Vũ L cho Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện P, tỉnh Cà Mau, để giám sát và giáo dục Võ Vũ L trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát và giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về án phí: Bị cáo Võ Vũ L không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án sơ thẩm về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại (địa chỉ theo hồ sơ);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện T;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện T;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện T;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện T;
- Phòng Hồ sơ - Công an các tỉnh Đồng Nai và Cà Mau (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Ủy ban nhân dân và Công an thị trấn C, huyện P, tỉnh Cà Mau (thay cho thông báo);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự và Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

**Nguyễn Văn Thành**